Câu 1: Thiết bị đóng cắt điện gồm:

A. Phích cắm điện, cầu dao.
B. Ổ cắm điện, Aptomat.
C. Cầu dao, ổ cắm điện.
D. Công tắc điện, cầu dao, Aptomat.

Câu 2: Công tắc điện là:

A. Thiết bị dùng để đóng cắt điện cho các đồ dùng, thiết bị điện trong gia đình.
B. Thiết bị đóng cắt điện cho toàn bộ hoặc một phần mạng điện trong nhà.
C. Thiết bị dùng để đóng cắt điện cho toàn bộ hoặc một phần mạng điện trong nhà.
D. Thiết bị lấy điện cho các đồ dùng điện: quạt điện, nồi cơm điện, bàn là điện,...

Câu 3: Các bộ phận của công tắc điện gồm:

A. Cần đóng cắt, vỏ, các cực nối điện.
B. Nút bật tắt, vỏ, các cực nối điện.
C. Các cực tiếp điện, vỏ.
D. Các chốt (chấu) tiếp điện, vỏ.

Câu 4: Thông số kĩ thuật nào đúng với công tắc điện?

A. 5 A – 250 V.
B. 16 A – 600 V.
C. 30 A – 240 V.
D. 10 A – 220 V.

Câu 5: Thông tin về dòng điện và điện áp định mức của công tắc điện thường được ghi ở:

A. Trên nút bật tắc.
B. Dưới nút bật tắt.
C. Trên các cực nối điện.
D. Vỏ của công tắc.

Câu 6: Cầu dao được dùng để:

A. Đóng cắt điện khi cần kiểm tra, lắp đặt, sửa chữa mạng điện.
B. Đóng cắt điện cho các đồ dùng, thiết bị điện trong gia đình.
C. Cắt mạch điện khi gặp sự cố ngắn mạch hoặc quá tải.
D. Đóng cắt điện cho toàn bộ hoặc một phần mạng điện trong nhà.

Câu 7: Cầu dao được cấu tạo gồm mấy bộ phận?

A. 2.
B. 3.
C. 4.
D. 5.

Câu 8: Thông tin về dòng điện và điện áp mức của cầu dao thường được ghi trên:

A. Vỏ của cầu dao.
B. Dưới nút bật tắt.
C. Trên các cực nối điện.
D. Vị trí tay cầm của cần đóng cắt.

Câu 9: Aptomat có chức năng gì?

A. Đóng, cắt điện cho toàn bộ hoặc một phần mạng điện trong nhà.
B. Lấy điện dùng để cắm vào ổ cắm điện, lấy điện cung cấp [illegible]

LIVEWORKSHEETS

C. Đóng cắt điện cho các đồ dùng, thiết bị điện trong gia đình.
D. Đóng cắt điện khi cần kiểm tra, lắp đặt, sửa chữa mạng điện.

Câu 10: Aptomat có cấu tạo gồm những bộ phận nào?
A. Nút bật tắt, vỏ, các cực nối điện. B. Các cực tiếp điện, vỏ.
C. Cần đóng cắt, vỏ, các cực nối điện. D. Chấu tiếp điện, vỏ.

Câu 11: Đâu là thông số kĩ thuật của Aptomat?
A. 60 A – 600 V. B. 16 A – 600 V.
C. 15 A – 220 V. D. 25 A – 400 V.

Câu 12: Các thiết bị lấy điện bao gồm:
A. Ổ cắm điện, phích cắm điện. B. Công tắc điện, cầu dao.
C. Aptomat, phích cắm điện. D. Cầu dao, ổ cắm điện.

Câu 13: Chức năng của ổ cắm điện là:
A. Lấy điện cung cấp cho các đồ dùng điện.
B. Lấy điện cho các đồ dùng điện.
C. Đóng cắt điện cho các đồ dùng, thiết bị điện trong gia đình.
D. Đóng cắt điện cho toàn bộ hoặc một phần mạng điện trong nhà.

Câu 14: Ổ cắm điện thường có cấu tạo gồm mấy bộ phận?
A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 15: Phích cắm điện có chức năng gì?
A. Lấy điện dùng để cắm vào ổ điện, lấy điện cung cấp cho các đồ dùng điện.
B. Lấy điện cho các đồ dùng điện như: quạt điện, nồi cơm, bàn là điện,…
C. Đóng cắt cho toàn bộ hoặc một phần mạng điện trong nhà.
D. Lấy điện cung cấp cho các đồ dùng điện.

Câu 16: Phích cắm điện có những bộ phận nào?
A. Cần đóng cắt, vỏ, các cực nối điện. B. Nút bật tắt, vỏ, các cực nối điện.
C. Các cực tiếp điện, vỏ. D. Các chốt (chấu) tiếp điện, vỏ.

Câu 17: Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi nói về công tắc điện?
A. Là thiết bị dùng để cắt điện cho các đồ dùng, thiết bị điện trong gia đình.
B. Các cực nối điện của công tắc thường được làm bằng đồng. Nút bật tắt và vỏ của công tắc được làm bằng vật liệu cách điện (thường là nhựa).
C. Công tắc điện thường cấu tạo gồm 2 bộ phận
D. Thông tin về dòng điện và điện áp định mức của công tắc điện thường được ghi trên vỏ của công tắc.

Câu 18: Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi nói về cầu dao?
A. Thường được dùng để đóng cắt điện khi cần kiểm tra, lắp đặt, sửa chữa mạng điện.
B. Gồm 3 bộ phận: cần đóng cắt, vỏ, các cực nối điện.
C. Thông tin về dòng điện và điện áp định mức của cầu dao thường được ghi trên vị trí tay cầm của cần đóng cắt.
D. Cầu dao còn được gọi là CB.

Câu 19: Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi nói về Aptomat?
A. Là thiết bị được dùng để đóng cắt điện cho toàn bộ hoặc một phần mạng điện trong nhà.
B. Có chức năng cắt mạch điện khi gặp sự cố ngắn mạch hoặc quá tải.
C. Thông tin về dòng điện và điện áp định mức thường được ghi trên cần đóng cắt.
D. Aptomat còn được gọi là CB.

Câu 20: Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi nói về ổ cắm điện?
A. Có cấu tạo hai bộ phận là các cực tiếp điện và vỏ.
B. Là thiết bị lấy điện cho các đồ dùng điện: quạt điện, nồi cơm điện, bàn là điện.
C. Có hai loại ổ cắm điện khác nhau như: ổ cắm điện nổi và ổ cắm điện âm tường.
D. Thông tin về dòng điện và điện áp định mức thường được ghi trên vỏ.

Câu 21: Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi nói về phích cắm điện?

LIVEWORKSHEETS

A. Là thiết bị lấy điện cho các đồ dùng điện như: quạt điện, nồi cơm điện, bàn là điện
B. Gồm hai bộ phận chính là các chốt tiếp điện và vỏ.
C. Thông số về dòng điện và điện áp định mức của phích cắm điện thường được ghi trên vỏ.
D. Thông số kĩ thuật của phích cắm điện có thể là 15 A – 220 V.

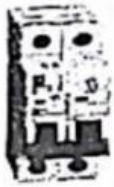
Câu 22: Hình ảnh dưới đây nói về thiết bị nào?

A. Cầu dao.
B. Aptomat.
C. Công tắc điện.
D. Ổ cắm điện.



Câu 23: Hình ảnh dưới đây nói về thiết bị nào?

A. Ổ cắm điện.
B. Aptomat.
C. Phích cắm điện.
D. Ổ cắm điện.



Câu 24: Nêu thông số kĩ thuật của cầu dao dưới đây:

A. 600 V – 30 A.
B. 60 A – 600 V.
C. 600 V – 16 A.
D. 30 A – 600 V



Câu 25. CB là từ viết tắt của Circuit Breaker. Circuit Breaker được hiểu là:
A. Thiết bị thường được dùng để đóng ngắt mạch điện, giúp bảo vệ hệ thống điện cùng các thiết bị điện trong mạch điện trong trường hợp quá tải, hay sụt áp, ngắn mạch.
B. Thiết bị đóng cắt bảo vệ quá tải ngắn mạch loại nhỏ, dòng định mức thấp thường được ứng dụng trong mạng điện dân dụng.
C. Thiết bị dùng trong các trường hợp dòng tải vượt quá khả năng của bộ ngắt mạch thu nhỏ.
D. Thiết bị ngắt mạch điện và dò tìm những dòng điện bị lỗi.

Câu 26: Cầu dao thường được lắp ở đâu?
A. Trường học, trung tâm thương mại.
B. Nhà hàng, khách sạn.
C. Trung tâm thương mại, siêu thị.
D. Gia đình, hộ chung cư, nhà hàng, khách sạn.

Câu 27: Đâu **không** phải là nguyên nhân gây ra tình trạng Aptomat bị nhảy?
A. Đường điện bị quá tải.
B. Điện bị rò rỉ.
C. Aptomat bị trục trặc trong quá trình sử dụng.
D. Mất điện dài ngày.

LIVEWORKSHEETS